

## **KẾT LUẬN**

### **Thanh tra chuyên ngành tại Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy và các đơn vị trực thuộc Phòng, năm học 2023-2024**

Thực hiện Quyết định số 28/QĐ-TTr ngày 06/12/2023 của Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thanh tra chuyên ngành tại Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) huyện Kon Rẫy và các đơn vị trực thuộc Phòng, năm học 2023-2024; từ ngày 11/12/2023 đến ngày 28/12/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy và các đơn vị trực thuộc Phòng theo Kế hoạch tiến hành thanh tra<sup>1</sup>.

Xét Báo cáo số 38/BC-ĐTTr ngày 19/01/2024 của Trưởng đoàn về việc kết quả thanh tra chuyên ngành tại Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy, Phó Chánh Thanh tra phụ trách, Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận thanh tra, như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy là cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Kon Rẫy, đơn vị được thành lập theo Quyết định số 12/2002/QĐ-UBND ngày 16/4/2002 về việc thành lập Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy và Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của UBND huyện Kon Rẫy về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy;

##### **1. Cơ cấu tổ chức bộ máy, đội ngũ**

- Số lượng theo vị trí việc làm được giao là 649 biên chế<sup>2</sup> (Cấp Mầm non 204 biên chế; Cấp Tiểu học 267 biên chế; Cấp THCS 178 biên chế).

- Số lượng theo vị trí việc làm đã thực hiện 596 biên chế. Cụ thể:

+ Cấp Mầm non: 182 biên chế (20 CBQL, 150 giáo viên, 12 nhân viên);

+ Cấp Tiểu học: 242 biên chế (21 CBQL, 205 giáo viên, 16 nhân viên);

+ Cấp THCS: 172 biên chế (15 CBQL, 141 giáo viên, 16 nhân viên).

- Số lượng người làm việc chưa sử dụng 53 biên chế. Trong tháng 11/2023, Phòng GDĐT đã phối hợp, tham mưu UBND huyện tổ chức tuyển dụng được 37

<sup>1</sup> Phạm vi: Năm học 2022-2023 đến thời điểm thanh tra (riêng thanh tra nội dung tài chính: năm 2022 và 9 tháng đầu năm 2023). Đối tượng thanh tra: Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy; Trường PTDTBT THCS Đăk Pnê; Trường PTDTBT TH Đăk Pnê; Trường Mầm non Đăk Pnê; Trường THCS Đăk Rve; Trường TH số 1 Đăk Rve; Trường Mầm non 19/5; Trường THCS Tân Lập; Trường TH Tân Lập; Trường Mầm non Tân Lập.

<sup>2</sup> Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của UBND huyện Kon Rẫy về việc giao số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023 trên địa bàn huyện.

viên chức (*Mầm non 17; Tiểu học 15, trong đó, đa môn 12, Tin học 01, Thể dục 02; THCS 05, trong đó, Ngữ văn 03, Toán 02*)<sup>3</sup>; hiện nay, đơn vị đang thực hiện các thủ tục phân công công tác.

## 2. Hệ thống cấp học, khối lớp, học sinh

Toàn huyện có 24 trường, 323 lớp, 8.410 học sinh, 4.116 học sinh nữ, 6.429 học sinh dân tộc thiểu số (DTTS)<sup>4</sup>.

## 3. Chất lượng giáo dục

Năm học 2022-2023, chất lượng giáo dục của các cấp học, cụ thể:

+ Cấp Mầm non, tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi đi học đạt 100%; trẻ em vùng dân tộc thiểu số được dạy tăng cường Tiếng Việt và giao tiếp Tiếng Việt; tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở nhà trẻ là 3,9%, trẻ mẫu giáo 5,16%; ở thể thấp còi nhà trẻ 5,98%, trẻ mẫu giáo 6,11%; 100% trẻ trong trường, lớp mầm non được theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng; 100% trẻ mầm non 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non.

+ Cấp Tiểu học, tỉ lệ huy động học sinh đi học đạt 100%; Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học tăng lên qua các năm học: Năm học 2021-2022 đạt 97,52 %, năm học 2022-2023 đạt 98,74 %; Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm đạt 100%.

+ Cấp THCS, tỉ lệ huy động học sinh đúng độ tuổi ra lớp 98%, tỉ lệ chuyên cần đạt 100%; 100% học sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở; Năm học 2022-2023, 36 học sinh được công nhận học sinh giỏi cấp huyện và 15 học sinh được công nhận học sinh giỏi cấp tỉnh; 99,9% học sinh có hạnh kiểm từ trung bình trở lên, trong đó hạnh kiểm tốt, khá từ 98%; 97,4% học sinh có học lực từ trung bình trở lên, trong đó đạt khá, giỏi đạt 45,6%; 100% học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 được học ngoại ngữ; 100% học sinh lớp 6,7,8 được học Tin học.

## 4. Về cơ sở vật chất, thiết bị trường học

Cơ sở vật chất, trang thiết bị của các đơn vị cơ bản đáp ứng việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018<sup>5</sup>.

<sup>3</sup> Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND huyện Kon Rẫy về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm 2023.

<sup>4</sup> Cấp Mầm non: 08 trường, 91 lớp, 2.393 trẻ, trong đó: 1.188 nữ, 1.849 trẻ DTTS (*Nhà trẻ: 14 lớp, 304 trẻ, 136 nữ, 185 trẻ DTTS; Mẫu giáo: 77 lớp, 2.089 trẻ, 1.052 nữ, 1664 trẻ DTTS*); 02/08 đơn vị được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia MĐ2, chiếm tỷ lệ 25%.

Cấp Tiểu học: 09 trường, 160 lớp, 3.663 học sinh, 1.778 học sinh nữ, 2.839 học sinh DTTS; 04/9 đơn vị được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 44,4%.

Cấp THCS: 07 trường, 72 lớp, 2.354 học sinh, 1.150 học sinh nữ, 1.739 học sinh DTTS; 02/7 đơn vị được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 28,6%.

<sup>5</sup> Tổng số phòng học: 365 phòng (*107 phòng kiên cố, 258 phòng bán kiên cố*); Phòng chức năng: 56 phòng (*15 phòng họp, 15 phòng dạy Tin học, 06 phòng dạy Tiếng Anh, 04 phòng dạy Âm nhạc, 01 phòng dạy Mĩ thuật, 10 phòng Thư viện, 05 phòng Thiết bị*).

Cấp Mầm non: 96 phòng học (*13 phòng kiên cố, 83 phòng bán kiên cố*); đảm bảo mỗi lớp 01 phòng học; 01 phòng đa năng; 31 ti vi và 10 máy tính phục vụ dạy học.

## II. KẾT QUẢ THANH TRA

### 1. Tại Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy

**1.1. Việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn huyện; Việc tham mưu cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể, cho phép hoạt động đối với các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập**

- Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Phòng GDĐT đã tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn huyện<sup>6</sup>.

- Phòng GDĐT đã tham mưu ban hành Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 28/4/2023 về việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2 (2021-2025) và giai đoạn 3 (2025-2030); Năm học 2022 - 2023 và học kỳ I năm học 2023 - 2024, trên địa bàn huyện Kon Rẫy không có thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể, cho phép hoạt động đối với các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập.

**1.2. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn theo thẩm quyền; công tác kiểm tra; quản lý và cấp phát văn bằng chứng chỉ; thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; công tác tuyển sinh; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về giáo dục; các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng, phòng chống bạo lực học đường**

- Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Phòng GDĐT đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học theo quy định<sup>7</sup>.

Cấp Tiểu học: 192 phòng học (40 phòng kiên cố, 152 phòng bán kiên cố); đảm bảo mỗi lớp 01 phòng học; 70 ti vi và 08 máy chiếu phục vụ dạy học.

Cấp THCS: 77 phòng học (55 phòng kiên cố, 22 phòng bán kiên cố), 08 phòng dạy Tin học, 03 phòng bộ môn Tiếng Anh, 45 ti vi và 06 máy chiếu phục vụ dạy học.

<sup>6</sup> Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 25/11/2021 về việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 06/5/2021 của Tỉnh ủy khóa XVI về nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 01/6/2021 về việc ban hành kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021- 2025; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2022 về việc thực hiện Đề án Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 28/4/2023 về việc ban hành kế hoạch sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2 (2021-2025) và giai đoạn 3 (2025-2030); Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 18/8/2023 về việc triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2023-2030” trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 12/5/2023 về việc triển khai thực hiện mô hình “Bán trú dân nuôi” tại các trường mầm non trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

<sup>7</sup> Kế hoạch số 263/KH-PGDĐT ngày 28/10/2022 về việc thực hiện chiến lược công tác dân tộc về lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Công văn số 08/CV-PGDĐT ngày 13/12/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-3023 đối với giáo dục dân tộc; Công văn số 11/CV-PGDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-3024 đối với giáo dục dân tộc; Kế hoạch số 21/KH-PGDĐT ngày 07/7/2022 về việc Thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030” ngành giáo dục trên

- Phòng GDĐT đã ban hành kế hoạch kiểm tra, ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học<sup>8</sup>. Năm học 2022-

địa bàn huyện; Kế hoạch số 256/KH-PGDĐT ngày 23/9/2022 về việc triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giai đoạn năm 2022-2025 định hướng đến năm 2030; Công văn số 486/CV-PGDĐT ngày 20/09/2023 về việc hướng dẫn thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm 2023-2024; Kế hoạch số 264/KH-PGDĐT ngày 31/10/2022 về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2022-2023; Kế hoạch số 57/KH-PGDĐT ngày 26/10/2023 về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2023-2024.

+ Cấp mầm non: Kế hoạch số 24/KH-PGDĐT ngày 20/7/2022 về việc kế hoạch triển khai nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025*” năm 2022; Kế hoạch số 251/KH-PGDĐT ngày 14/9/2022 về việc kế hoạch tập huấn hướng dẫn cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non sử dụng phần mềm office 365 năm học 2022-2023; Công văn số 278/CV-PGDĐT ngày 16/9/2022 về việc triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại các trường Mầm non trên địa bàn huyện Kon Rẫy đến năm 2025; Kế hoạch số 252/KH-PGDĐT ngày 20/9/2022 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non; Hướng dẫn số 07/HD-PGDĐT ngày 30/11/2022 về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ trong các đơn vị trường mầm non vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Kế hoạch số 257/KH-PGDĐT ngày 30/11/2022 về việc tổ chức Hội thi “*Kiến thức và thực hành dinh dưỡng cho trẻ mầm non*” Cấp huyện năm học 2022-2023; Kế hoạch số 272/KH-PGDĐT ngày 23/12/2022 về việc triển khai thực hiện Giai đoạn 2 Đề án “*Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025*” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trong cấp học mầm non huyện Kon Rẫy; Kế hoạch số 06/KH-PGDĐT ngày 10/01/2023 về việc tổ chức cuộc thi thiết kế Video hướng dẫn cha mẹ tổ chức hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ em mầm non năm học 2022-2023; Công văn số 248/CV-PGDĐT ngày 22/5/2023 về việc lựa chọn, sử dụng và quản lý tài liệu trong các cơ sở giáo dục mầm non; Kế hoạch số 43/KH-PGDĐT ngày 24/8/2023 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 giáo dục mầm non; Kế hoạch số 58/KH-PGDĐT ngày 30/10/2023 về việc triển khai thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý mầm non huyện Kon Rẫy, giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 61/KH-PGDĐT ngày 03/11/2023 về việc tập huấn cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non nâng cao năng lực trong việc quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường mầm non.

+ Cấp Tiểu học: Phương án số 211/PA-PGDĐT ngày 04/08/2022 về việc phương án tổ chức triển khai dạy học Tin học, Tiếng Anh lớp 3 năm học 2022-2023; Kế hoạch số 260/KH-PGDĐT ngày 11/09/2022 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 258/KH-PGDĐT ngày 04/10/2022 về việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số, năm học 2022-2023; Kế hoạch số 266/KH-PGDĐT ngày 30/11/2022 về việc Hội thảo, tập huấn nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS năm học 2022-2023; Công văn số 06/CV-PGDĐT ngày 26/04/2023 về việc hướng dẫn kiểm tra cuối năm học 2022-2023, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh cấp tiểu học và tổng kết cuối năm học 2022-2023; Công văn số 417/CV-PGDĐT ngày 20/08/2023 về việc tổ chức tăng cường Tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1, năm học 2023-2024; Kế hoạch số 49/KH-PGDĐT ngày 25/08/2023 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024; Công văn số 571/CV-PGDĐT ngày 23/10/2023 về việc hướng dẫn triển khai dạy học môn Tiếng Anh năm học 2023-2024.

+ Cấp THCS: Công văn 249/CV-PGDĐT ngày 31/8/2022 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục cấp THCS năm học 2022-2023; Kế hoạch số 249/KH-PGDĐT ngày 08/9/2022 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2022-2023; Công văn 387/CV-PGDĐT ngày 05/12/2022 về việc hướng dẫn kiểm tra đánh giá cuối kỳ năm học 2022-2023 đối với cấp THCS; Hướng dẫn số 04/HD-PGDĐT ngày 31/3/2023 về việc hướng dẫn kiểm tra, đánh giá cuối kỳ 2 cấp THCS và tổ chức ôn tập học sinh lớp 9 thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024.

<sup>8</sup> Kế hoạch số 261/KH-PGDĐT ngày 11/10/2022 về việc công tác kiểm tra năm học 2022-2023; Kế hoạch số 53/KH-PGDĐT ngày 03/10/2023 về việc công tác kiểm tra năm học 2023-2024; Công văn số 315/PGDĐT ngày 04/10/2022 về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Công văn số 547/PGDĐT ngày 12/10/2023 về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024.

2023, Phòng GDĐT đã thực hiện 14/23 cuộc kiểm tra (04 cuộc cấp mầm non, 05 cuộc cấp tiểu học, 04 cuộc cấp THCS, 01 cuộc kiểm tra công tác tài chính, tài sản), chiếm tỉ lệ 61% so kế hoạch; năm học 2023-2024, tính đến tháng 12/2023 đã thực hiện 02/07/15 cuộc kiểm tra (01 cuộc cấp tiểu học, 01 cuộc kiểm tra đầu năm học), chiếm tỉ lệ 28,6% so kế hoạch. Sau kiểm tra, Phòng GDĐT đã ban hành thông báo kết quả kiểm tra và báo cáo theo quy định<sup>9</sup>.

- Căn cứ văn bản chỉ đạo, Phòng GDĐT đã ban hành văn bản để quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ theo quy định<sup>10</sup>; Hiện nay, đang thực hiện in, lưu giữ, bảo quản, lập sổ gốc và cấp phát Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2022-2023 cho 554 học sinh.

- Phòng GDĐT đã tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn huyện theo từng năm, từng giai đoạn<sup>11</sup>; đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo kế hoạch đề ra<sup>12</sup>.

- Căn cứ văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT đã tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo về công tác tuyển sinh các cấp học trên địa bàn huyện Kon Rẫy<sup>13</sup>; theo đó các đơn vị đã triển khai thực hiện công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp theo quy định<sup>14</sup>.

<sup>9</sup> Thông báo số 27/TB-PGDĐT ngày 10/11/2023 về việc kết quả kiểm tra công tác đầu năm học 2023-2024 tại các đơn vị trực thuộc; Thông báo số 36/TB-PGDĐT ngày 25/12/2023 về việc kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 tại Trường Tiểu học Đăk Kôi; Báo cáo số 05/BC-PGDĐT ngày 11/01/2023 về việc công tác kiểm tra và kiểm tra nội bộ trường học, học kỳ I năm học 2022-2023; Báo cáo số 97/BC-PGDĐT ngày 14/6/2023 về việc công tác kiểm tra năm học 2022-2023.

<sup>10</sup> Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ GDĐT về quy chế quản lý bằng tốt nghiệp THCS và Quy chế bảo quản, lưu giữ, sử dụng, cấp phát văn bằng, chứng chỉ thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 187/CV-PGDĐT ngày 24/4/2023 về việc triển khai thực hiện Quy chế bảo quản, lưu giữ, sử dụng, cấp phát văn bằng, chứng chỉ thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

<sup>11</sup> Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 10/11/2021 về việc đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 về việc thành lập Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ huyện Kon Rẫy (gọi tắt là BCĐ); Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 10/01/2022 của BCĐ về việc ban hành quy chế làm việc của BCĐ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập giai đoạn năm 2021-2030; Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 02/12/2022 về việc xóa mù chữ trên địa bàn giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 03/11/2023 của BCĐ về việc mở các lớp xóa mù chữ trên địa bàn huyện năm 2024; Báo cáo số 164/BC-UBND ngày 29/5/2023 về việc đánh giá sơ kết công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2020-2022.

<sup>12</sup> Kế hoạch số 271/KH-PGDĐT ngày 20/12/2022 về việc mở các lớp xóa mù chữ trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2023; Hướng dẫn số 301/HD-PGDĐT ngày 29/09/2022 về việc hướng dẫn về việc thực hiện công tác xóa mù chữ năm 2022; Hướng dẫn số 452/HD-PGDĐT ngày 07/09/2023 về việc hướng dẫn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập năm 2023.

<sup>13</sup> Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 14/4/2022 của UBND huyện về việc tuyển sinh các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2022-2023; Công văn số 555/UBND-VX ngày 12/5/2023 của UBND huyện về việc tuyển sinh các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2023-2024.

<sup>14</sup> Quyết định số 52/QĐ-PGDĐT ngày 08/8/2022 của Phòng GDĐT về việc công nhận kết quả tuyển sinh các lớp mầm non, lớp 1, lớp 6, năm học 2022-2023 của các đơn vị trực thuộc; Quyết định số 56/QĐ-PGDĐT ngày 08/8/2023 của Phòng GDĐT về việc công nhận kết quả tuyển sinh các lớp mầm non, lớp 1, lớp 6, năm học 2023-2024 của các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 01/6/2021 của UBND huyện về việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025, Phòng GDĐT ban hành Kế hoạch số 26/KH-PGDĐT ngày 01/9/2021 về việc thực hiện trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025; Kết quả số trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, cụ thể: Cấp Mầm non có 02/8 đơn vị, chiếm tỷ lệ 25%; Cấp Tiểu học có 04/9 đơn vị, chiếm tỷ lệ 44,4%; Cấp THCS có 02/7 đơn vị, chiếm tỷ lệ 28,6%<sup>15</sup>.

- Phòng GDĐT đã ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật<sup>16</sup>; đã ban hành kế hoạch thực hiện phát triển chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định<sup>17</sup>.

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế:

- Năm học 2023-2024, thực hiện công tác kiểm tra chưa đảm bảo theo kế hoạch (tính đến tháng 12/2023, đã thực hiện 02/7/15 cuộc kiểm tra đạt tỉ lệ 28,6% so kế hoạch).

- Một số xã đạt tỉ lệ phổ cập giáo dục THCS thấp (Đăk Kôi 82%, Đăk Pnê 80%); tỉ lệ xóa mù chữ trong độ tuổi từ 15-60 thấp (Đăk Pnê 75,62%, Đăk Kôi 74,78%, so với quy định mức độ 2 đề nghị công nhận năm 2024 là 90%).

---

<sup>15</sup> Trường Mầm non Ánh Dương, Trường Mầm non 19/5, Trường Tiểu học Số 1, Trường Tiểu học Đăk Rve, Trường Tiểu học Lê Quý Đôn, Trường Tiểu học Tân Lập, Trường THCS Đăk Ruồng, Trường THCS Đăk Rve.

<sup>16</sup> Kế hoạch số 17/KH-PGDĐT ngày 08/3/2023 về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 18/KH-PGDĐT ngày 09/3/2023 về việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở năm 2023; Công văn số 380/CV-PGDĐT ngày 28/11/2022 về việc tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện.

<sup>17</sup> Kế hoạch số 21/KH-PGDĐT ngày 07/07/2022 về việc phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong ngành giáo dục huyện năm 2022; Báo cáo số 414/BC-PGDĐT ngày 31/12/2022 về việc báo cáo kết quả thực hiện phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong ngành giáo dục năm 2022.

Công văn số 279/CV-PGDĐT ngày 16/9/2022 về việc phối hợp phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc khối trường học trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2022; Công văn số 161/CV-PGDĐT ngày 11/4/2023 về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn trường học; Công văn số 277/CV-PGDĐT ngày 07/6/2023 về việc triển khai công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2023 trong trường học; Kế hoạch số 77/KH-PGDĐT ngày 17/4/2023 về việc triển khai công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước đối với trẻ em, học sinh năm 2023 trong ngành GDĐT huyện Kon Rẫy; Công văn 409/CV-PGDĐT ngày 22/12/2022 về việc tăng cường công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm tại các đơn vị trường; Công văn số 186/PGDĐT ngày 24/4/2023 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 109/UBATGTQG ngày 09/3/2023 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Thông báo số 56/TB-V01-P3 ngày 21/02/2023 của Bộ Công an; Báo cáo số 415/BC-PGDĐT ngày 31/12/2022 về kết quả triển khai phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc khối trường học trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Báo cáo số 416/BC-PGDĐT ngày 08/12/2022 về kết quả triển khai các biện pháp bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm tại các đơn vị trường học có học sinh bán trú; Báo cáo số 204/BC-PGDĐT ngày 27/11/2023 về kết quả triển khai công tác bảo đảm An toàn giao thông tại các đơn vị trường học trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

- Công tác phổ cập giáo dục tiểu học năm 2022 (đạt mức độ 2) không duy trì được chuẩn so với năm 2021<sup>18</sup> (Do xã Đăk Tô Re đạt chuẩn nông thôn mới, tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 87,7/90%).

- Việc in, cấp phát Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2022-2023, chậm so với quy định (trong vòng 75 ngày).

- Phòng GDĐT chưa kịp thời tham mưu điều chỉnh kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc trên địa bàn huyện Kon Rẫy theo Kế hoạch số 2127/KH-UBND, ngày 06/7/2023 về việc điều chỉnh một số nội dung tại Kế hoạch số 1174/KH-UBND, ngày 12/4/2021 của UBND tỉnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

**1.3. Việc thực hiện các quy định về cán bộ, giáo viên và nhân viên, như: Kế hoạch phát triển đội ngũ; công tác tuyển dụng, bồi dưỡng, bổ nhiệm, sử dụng và phân công đội ngũ; việc đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn hiệu trưởng; việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018**

- Căn cứ văn bản chỉ đạo, Phòng GDĐT đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-PGDĐT ngày 24/12/2020 về việc phát triển đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2023 số lượng giáo viên được đào tạo nâng chuẩn trình độ chuyên môn 65 người (36 giáo viên Mầm non, 25 giáo viên Tiểu học, 04 giáo viên THCS), nâng tỉ lệ đạt chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo Luật Giáo dục năm 2019, cụ thể: 142/150 giáo viên Mầm non, chiếm tỉ lệ 94,7%; 192/205 giáo viên Tiểu học, chiếm tỉ lệ 93,7%; 136/141 giáo viên THCS, chiếm tỉ lệ 96,5%. Ngoài ra có 30 giáo viên đăng ký học môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử, Địa lí và 10 giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng giảng dạy Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Năm 2023, ngành giáo dục huyện Kon Rẫy đã tuyển dụng được 37 giáo viên/52 chỉ tiêu, đạt tỉ lệ 71,2% (Mầm non 17; Tiểu học 15, trong đó, đa môn 12, Tin học 01, Thể dục 02; THCS 05, trong đó, Ngữ văn 03, Toán 02); hiện nay đang thực hiện các thủ tục phân công công tác.

- Phòng GDĐT đã ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện việc đánh giá, xếp loại mức chất lượng cán bộ, viên chức, đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên năm học 2022-2023; việc thực hiện quy trình, thủ tục và lưu trữ hồ sơ đảm bảo theo quy định<sup>19</sup>.

<sup>18</sup> Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc công nhận các huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xóa mù chữ năm 2021.

<sup>19</sup> Hướng dẫn số 135/HD-PGDĐT ngày 28/5/2023 về việc đánh giá xếp loại viên chức năm học 2022-2023 theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020; Công văn số 258/CV-PGDĐT ngày 31/05/2023 về việc thực hiện tự đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo Chuẩn năm học 2022-2023; Tờ trình số 34/TTr-PGDĐT ngày 16/6/2023 về việc đề nghị UBND huyện đánh giá xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các đơn vị trường.

- Căn cứ văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, Phòng GDĐT đã ban hành văn bản chỉ đạo cơ sở giáo dục trực thuộc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định (*cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa; phát triển đội ngũ*)<sup>20</sup>.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế:

- Biên chế các cấp học thiếu so với quy định. Cụ thể: Cấp Tiểu học thiếu, 01 Hiệu trưởng, 37 giáo viên và 19 nhân viên; cấp Mầm non thiếu 44 giáo viên và 06 nhân viên; cấp THCS thiếu 20 nhân viên (*do thiếu nguồn tuyển dụng*).

- Cấp tiểu học, một số môn học thiếu giáo viên (*3 giáo viên Tin học; 3 giáo viên Tiếng Anh*) do đó khó khăn trong dạy học theo Chương trình GDPT 2018.

- Năm học 2023-2024, Phòng GDĐT chưa điều chỉnh kịp thời phương án dạy môn Tin học cấp Tiểu học (*Phương án số 211/PA-PGDĐT ngày 04/8/2022 của về tổ chức triển khai dạy học Tin học, Tiếng Anh lớp 3 năm học 2022-2023*).

**1.4. Việc tham mưu, thực hiện chương trình, dự án thuộc lĩnh vực giáo dục; công tác chỉ đạo dạy phụ đạo nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số; dạy học tăng cường, dạy thêm học thêm ngoài nhà trường; tỉ lệ học sinh bỏ học, lưu ban, chất lượng giáo dục, kết quả tốt nghiệp, học sinh giỏi**

- Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 06-5-2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI “*về nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”, Phòng GDĐT đã tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số theo quy định<sup>21</sup>. Theo đó đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác dạy phụ đạo nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số phù hợp với tình hình thực tế của địa phương<sup>22</sup>.

<sup>20</sup> Kế hoạch số 03/KH-PGDĐT ngày 18/01/2022 về việc thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2022; Báo cáo số 42/BC-PGDĐT ngày 30/5/2022 về việc tổng hợp nhu cầu xây dựng và sửa chữa các công trình trường học trên địa bàn huyện; Công văn số 199/CV-PGDĐT ngày 26/4/2023 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện; Công văn số 371/CV-PGDĐT ngày 28/07/2023 về việc thực hiện công tác truyền thông và rà soát danh mục sách giáo khoa sử dụng trong các cơ sở giáo dục.

<sup>21</sup> Chương trình số 25-CTr/HU ngày 14-7-2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Kon Rẫy về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 06-5-2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI “*về nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 25/11/2021 của UBND huyện Kon Rẫy về việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 06/5/2021.

<sup>22</sup> Kế hoạch số 263/KH-PGDĐT ngày 28/10/2022 về việc thực hiện Chiến lược công tác dân tộc về giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Công văn số 08/CV-PGDĐT ngày 13/12/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với giáo dục dân tộc; Công văn số 11/PGDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm



- Thực hiện công tác quản lý dạy học tăng cường, dạy thêm học thêm ngoài nhà trường, Phòng GDĐT đã ban hành văn bản chỉ đạo, quán triệt các nội dung đến các đơn vị theo quy định<sup>23</sup>.

- Năm học 2022-2023, Phòng GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, lưu ban, nâng cao chất lượng giáo dục, kết quả tốt nghiệp, chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi<sup>24</sup>.

**1.5. Việc mua sắm, quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, sách giáo khoa, thiết bị dạy học; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên và người học; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí; việc thực hiện về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn tài chính khác; quản lý, sử dụng nguồn vận động, tài trợ cho giáo dục**

- Năm 2022, đơn vị đã thực hiện việc mua sắm, quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, sách giáo khoa, thiết bị dạy học, cụ thể: Gói mua sắm trang thiết bị giá trị 750.570.000 đồng; gói thầu Đề án cơ sở vật chất giáo dục cấp Mầm non giá trị 262.750.000 đồng; gói thầu Đề án cơ sở vật chất giáo dục cấp Tiểu học giá trị 482.525.000 đồng; gói thầu Đề án cơ sở vật chất giáo dục cấp THCS giá trị 548.525.000 đồng.

- Căn cứ văn bản chỉ đạo, Phòng GDĐT đã ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện chế độ, chính sách cho đội ngũ, học sinh, thực hiện các khoản thu, quản lý, sử dụng học phí, cấp bù học phí, các nguồn tài chính khác, quản lý, sử dụng nguồn vận động, tài trợ cho giáo dục theo quy định<sup>25</sup>.

---

học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc; Kế hoạch số 285/KH-PGDĐT ngày 04/10/2022 về triển khai các hoạt động tăng cường Tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số, năm học 2022-2023.

<sup>23</sup> Công văn số 582/CV-PGDĐT ngày 28/10/2023 của Phòng GDĐT về việc đẩy mạnh công tác quản lý dạy học tăng cường trong nhà trường và dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

<sup>24</sup> Các đơn vị THCS: Tỉ lệ huy động học sinh đúng độ tuổi ra lớp đạt 98%; tỉ lệ chuyên cần đạt 100% (không có học sinh bỏ học); 100% học sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở. Năm học 2022-2023: 36 học sinh giỏi cấp huyện; 15 học sinh giỏi tỉnh; 98% học sinh hạnh kiểm từ khá trở lên; 97,4% học sinh học lực từ trung bình trở lên (khá, giỏi đạt 45,6%).

Các đơn vị Tiểu học: 46/3.664 học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học, chiếm tỷ lệ 1,3% giảm 1,2% so với năm học 2021-2022 (91/3.676, chiếm tỷ lệ 2,5%); chất lượng hai môn Toán và Tiếng Việt năm học 2022-2023 tăng so với năm học 2021-2022; Năm học 2022-2023, 725/725 học sinh, đạt tỷ lệ 100% hoàn thành chương trình Tiểu học.

Các đơn vị Mầm non: Huy động trẻ nhà trẻ đạt 20,6%, mẫu giáo đạt 98,1%, riêng trẻ 5 tuổi năm học 2022-2023 đạt 100%; 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi được công nhận đủ điều kiện vào lớp 1, cụ thể: 702/705 trẻ 5 tuổi đạt theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi, riêng 03 trẻ khuyết tật không đánh giá.

<sup>25</sup> Công văn số 237/CV-PGDĐT ngày 24/8/2022 về việc hướng dẫn triển khai Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ; Công văn số 24/CV-PGDĐT ngày 13/01/2023 về việc thực hiện Công văn số 4312/UBND-KGVX ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh; Công văn số 362/CV-PGDĐT ngày 25/7/2023 về việc rà soát số lượng học sinh đề nghị phê duyệt hưởng chính sách theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016; Công văn số 20/CV-PGDĐT về việc điều tra rà soát tổng hợp đối tượng học sinh hưởng chính sách theo Nghị định số 81/NĐ-CP; Công văn số 451/CV-PGDĐT ngày 07/9/2023 về việc điều tra rà soát tổng hợp đối tượng học sinh hưởng chính sách theo Nghị định số 81/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Công văn số 529/CV-PGDĐT ngày 02/10/2023 về việc thống nhất chủ trương thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế: Phòng GDĐT duyệt quyết toán tại các đơn vị trực thuộc chưa chú trọng đến hệ thống sổ sách, quản lý, sử dụng tài sản công; chưa kiểm tra việc thực hiện chi trả các chế độ, chính sách, việc nộp thuế của đơn vị có nguồn thu theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC đối với khoản kinh phí thu học phí và cấp bù học phí, dạy tăng cường môn Tiếng Anh<sup>26</sup>.

### **1.6. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong lĩnh vực giáo dục; chế độ thực hiện báo cáo định kỳ**

Căn cứ văn bản chỉ đạo, Phòng GDĐT đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các nội dung công khai, minh bạch, đã thực hiện kiểm tra công tác công khai, minh bạch theo quy định<sup>27</sup>. Đơn vị đã thực hiện công khai, minh bạch trên trang thông tin điện tử của đơn vị (<http://konray.edu.vn>); thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đầy đủ<sup>28</sup>.

## **2. Tại các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT**

### **2.1. Tại Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê, Trường THCS Đăk Rve, Trường THCS Tân Lập**

2.1.1. Việc ban hành văn bản quản lý nội bộ và phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác kiểm tra nội bộ trường học; việc thực hiện các quy định về tổ chức và hoạt động theo Điều lệ; thực hiện việc cấp phát văn bằng chứng chỉ

- Căn cứ văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, các đơn vị đã ban hành văn bản theo thẩm quyền để quản lý nội bộ và thực hiện các nhiệm vụ; việc phổ biến, giáo dục pháp luật đảm bảo theo quy định và lưu trữ trên hệ thống Office 365 của đơn vị.

- Căn cứ công văn hướng dẫn, các đơn vị đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học theo quy định<sup>29</sup>.

<sup>26</sup> Trường Mầm Non 19/5 thu dạy tăng cường Tiếng Anh. Tiền ăn bán trú, gồm: Mầm non 19/5, Mầm non Tân Lập, Mầm Non Đăk Pnê, PTDTBT-THCS ĐăkPnê, PTDTBT- TH Đăk Pnê.

<sup>27</sup> Công văn 170/CV-PGDĐT ngày 27/9/2021 về việc lập danh mục các nội dung công khai, minh bạch; Công văn số 27/CV-PGDĐT ngày 26/01/2022 về việc hướng dẫn thực hiện công khai, minh bạch theo Luật phòng chống tham nhũng; Kế hoạch số 28/KH-PGDĐT ngày 24/4/2023 về việc kiểm tra công tác công khai, minh bạch năm 2023.

<sup>28</sup> Báo cáo số 85/BC-PGDĐT ngày 02/06/2022 về việc nội dung công khai, minh bạch theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2022 đến 01/05/2022); Báo cáo số 393/BC-PGDĐT ngày 20/12/2022 về việc nội dung công khai, minh bạch theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2022 đến 20/12/2022); Báo cáo số 107/BC-PGDĐT ngày 19/06/2023 về việc nội dung công khai, minh bạch theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2023 đến 31/05/2023).

<sup>29</sup> Kế hoạch số 05/KH-NTr ngày 04/10/2022 của Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê về việc kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 34/KH-NTr ngày 13/10/2023 của Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê về việc kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024; Kế hoạch số 37/KH-NTr ngày 06/10/2022 của Trường THCS Đăk Rve về việc kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 70/KH-NTr ngày 20/10/2023 của Trường THCS Đăk Rve về việc kiểm tra

- Các đơn vị đã xây dựng, thực hiện quy định về tổ chức bộ máy và hoạt động theo Điều lệ trường học và văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền<sup>30</sup>; đã thực hiện cập nhật, quản lý và lưu trữ hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ.

- Các đơn vị đã nhận và cấp phát Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2021-2022 kịp thời, lưu trữ hồ sơ đảm bảo<sup>31</sup>.

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế:

- Thành viên Hội đồng trường của các đơn vị chưa đúng theo quy định tại Điều lệ trường học.

- Năm học 2023-2024, Trường THCS Tân Lập kiểm tra nội bộ trường học chưa thực hiện theo đúng theo kế hoạch; Quy trình, thủ tục 01 cuộc kiểm tra chưa đầy đủ (*Chưa phân công nhiệm vụ, ban hành thông báo kết quả kiểm tra*).

2.1.2. Việc thực hiện quy định về cán bộ, giáo viên và nhân viên, như: Biên chế tổ chức bộ máy, bồi dưỡng, bổ nhiệm, sử dụng và phân công đội ngũ; việc đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên

- Các đơn vị đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, đã phân công đội ngũ; đã ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó và tương đương theo Điều lệ; đã bố trí giáo viên cốt cán tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ do Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức; các đơn vị đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024<sup>32</sup>.

---

nội bộ trường học năm học 2023-2024; Kế hoạch số 19/KH-NTr ngày 19/10/2022 của Trường THCS Tân Lập về việc kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 10/KH-THCSTL ngày 18/10/2023 của Trường THCS Tân Lập về việc kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024.

<sup>30</sup> Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND huyện về việc thành lập Hội đồng Trường THCS, nhiệm kỳ 2021-2025.

<sup>31</sup> Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê nhận 23 bằng (*đã phát 18 bằng, còn lại 05 bằng*); Trường THCS Đăk Rve nhận 42 bằng (*đã phát 42 bằng*); Trường THCS Tân Lập nhận 60 bằng (*đã phát 37 bằng, còn lại 23 bằng*).

<sup>32</sup> Quyết định số 06/QĐ-HT ngày 10/10/2023 Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường năm học 2023-2024; Kế hoạch số 01/KH-BDTX ngày 20/8/2022 của Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê về việc bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2022-2023; Kế hoạch số 05/KH-BDTX ngày 29/7/2023 của Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê về việc bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2023-2024; Quyết định số 13/QĐ-THCSĐPN ngày 8/9/2023 của Trường THCS Đăk Pnê về việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong Hội đồng sư phạm năm học 2023-2024; Kế hoạch số 32/KH-BDTX ngày 22/8/2022 của Trường THCS Đăk Rve về việc bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2022-2023; Kế hoạch số 64/KH-BDTX ngày 2/8/2023 của Trường THCS Đăk Rve về việc bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2023-2024; Quyết định số 07/QĐ-HT ngày 9/9/2023 của Trường THCS Tân Lập về việc phân công nhiệm vụ năm học 2023-2024; Kế hoạch số 04/KH-BDTX

- Căn cứ văn bản chỉ đạo, các đơn vị đã thực hiện quy trình, thủ tục đánh giá, xếp loại mức chất lượng cán bộ, viên chức theo quy định, đã cập nhật kết quả đánh giá, xếp loại mức chất lượng của cán bộ, viên chức trên phần mềm quản lý<sup>33</sup>; các đơn vị đã đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và được lưu trữ trên hệ thống TEMIS<sup>34</sup>.

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế: Năm học 2023-2024, Trường THCS Tân Lập ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn, tổ văn phòng và bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chậm so với quy định (*Sau khi đã bước vào năm học*).

2.1.3. Việc thực hiện quy chế chuyên môn, như: Chấp hành quy định thực hiện phân phối chương trình, phân công thời khoá biểu, lịch báo giảng và kiểm tra đánh giá; việc thực hiện các quy định về hồ sơ nhà trường, tổ chuyên môn và giáo viên theo Điều lệ trường học; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Trên cơ sở kế hoạch năm học của đơn vị, các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch; thực hiện đúng phân phối chương trình, phân công thời khóa biểu, lịch báo giảng và thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định<sup>35</sup>.

- Các đơn vị đã thiết lập hồ sơ quản lý của nhà trường, hồ sơ tổ chuyên môn và hồ sơ giáo viên đảm bảo (*được lưu trữ trên Office 365*)<sup>36</sup>.

- Các đơn vị đã quan tâm triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học<sup>37</sup>; đã xây dựng kế hoạch

ngày 30/8/2022 của Trường THCS Tân Lập về việc bồi dưỡng thường xuyên năm học 2022-2023; Kế hoạch số 11/KH-BDTXn ngày 30/8/2023 Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024.

<sup>33</sup> Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về việc đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; Công văn số 135/CV-PGDĐT ngày 28/5/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn đánh giá xếp loại viên chức năm học 2022-2023; Biên bản số 25/BB-NT ngày 23/5/2023 của Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê về việc họp đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2022-2023; Biên bản ngày 23/5/2023 của Trường THCS Đăk Rve về việc họp đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2022-2023; Biên bản ngày 24/5/2023 của Trường THCS Tân Lập về việc họp đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2022-2023.

<sup>34</sup> Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT về việc chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về việc chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

<sup>35</sup> Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của BGDĐT về việc ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông; Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về việc ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

<sup>36</sup> Theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về việc ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

<sup>37</sup> Năm học 2022-2023, Trường THCS Tân Lập được đầu tư xây mới 03 phòng học bộ môn từ Chương trình mục tiêu nông thôn mới của xã Tân Lập; Tháng 04/2022 các đơn vị đã được nhận máy tính bảng từ chương trình "Sóng và máy tính cho em", cụ thể: Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê nhận 25 cái, Trường THCS Đăk Rve nhận 55 cái, Trường THCS Tân Lập nhận 15 cái.

bảo quản và sử dụng máy tính bảng từ Chương trình "*Sóng và máy tính cho em*"<sup>38</sup>; đã tổ chức thực hiện việc lựa chọn, công khai, sử dụng sách giáo khoa lớp 7, lớp 8 theo quy định<sup>39</sup>. Các đơn vị đã xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giai đoạn 2023-2025<sup>40</sup>, kết quả 162/162 giáo viên THCS, chiếm tỉ lệ 100% đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục năm 2019.

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế:

- Một số môn như Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Công nghệ, kiểm tra thực hành, làm sản phẩm chưa có phiếu đánh giá tiêu chí sản phẩm và lưu trữ các minh chứng (*Trường PTDTBT-THCS Đắk Pnê; Trường THCS Đắk Rve*). Đa số giáo viên Trường THCS Tân Lập, chưa tích cực đổi mới các hình thức kiểm tra đánh giá học sinh (*hình thức kiểm tra thường xuyên chủ yếu thực hiện trên giấy*)<sup>41</sup>.

- Các đơn vị chưa xây dựng quy chế kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT<sup>42</sup>; việc sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học chưa thể hiện rõ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo<sup>43</sup>.

- Các đơn vị chưa dán nhãn máy tính bảng theo quy định<sup>44</sup>, số học sinh và giáo viên chủ động mượn máy tính bảng để phục vụ cho việc học tập, tra cứu tài liệu còn ít. Danh sách học sinh ký nhận máy tính bảng và ký gửi lại 14/15 (*thiếu 01 học sinh do đã chuyển trường, đơn vị chưa bổ sung danh sách 01 học sinh khác*); khi tổ chức cho học sinh ký gửi lại máy tính bảng để sử dụng chung, chưa có biên bản thống nhất gửi tặng lại của học sinh được cấp; 01 phòng Tin học chỉ

<sup>38</sup> Kế hoạch số 05/KH-NT ngày 05/05/2023 của Trường THCS Tân Lập về việc sử dụng và bảo quản máy tính bảng của học sinh từ chương trình "*Sóng và máy tính cho em*"; Kế hoạch số 25/KH-NT ngày 12/4/2022 của trường PTDTBT THCS Đắk Pnê về việc sử dụng và bảo quản máy tính bảng của học sinh từ chương trình "*Sóng và máy tính cho em*"; Kế hoạch số 61/KH-THCS ngày 08/9/2023 của Trường THCS Đắk Rve về việc "*Tăng cường sử dụng máy tính bảng trong hoạt động dạy và học*".

<sup>39</sup> Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

<sup>40</sup> Kế hoạch số 27/KH-THCS ngày 05/12/2023 của Trường THCS Tân Lập về việc phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, CBQL giai đoạn 2023-2026; Kế hoạch số 16 /KH-THCS ngày 09/11/2021 của Trường THCS Đắk Rve về việc phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giai đoạn 2021- 2025; Kế hoạch số 42/KH-THCS ngày 15/12/2022 của Trường PTDTBT THCS Đắk Pnê về việc phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giai đoạn 2022-2026.

<sup>41</sup> Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh THPT.

<sup>42</sup> Kế hoạch số 125/KH-SGDĐT ngày 18/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024.

<sup>43</sup> Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.

<sup>44</sup> Công văn số 1179/SGDĐT-VP ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc lập danh sách học sinh nhận máy tính thuộc Chương trình "*Sóng và máy tính cho em*".

còn 12/24 máy tính sử dụng được, không đủ số máy tính để dạy môn Tin học (Trường THCS Tân Lập).

2.1.4. Việc quản lý, dạy phụ đạo nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số; quản lý và tổ chức dạy học tăng cường; công tác duy trì sĩ số, tỷ lệ học sinh/lớp; tỉ lệ học sinh bỏ học, lưu ban; chất lượng giáo dục; kết quả tốt nghiệp, học sinh giỏi; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Căn cứ văn bản chỉ đạo, các đơn vị đã xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện dạy học tăng cường, dạy phụ đạo nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 06-5-2021 của Tỉnh ủy<sup>45</sup>.

- Các đơn vị đã thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số học sinh; bình quân 30 học sinh/lớp. Năm học 2022-2023, duy trì sĩ số là 100%, không có học sinh bỏ học, lưu ban; chất lượng giáo dục của các đơn vị vượt chỉ tiêu so với chỉ tiêu Phòng GDĐT giao từ đầu năm học<sup>46</sup>; kết quả tốt nghiệp THCS của các đơn vị được thanh tra đạt tỉ lệ 100%; số học sinh tiếp tục học THPT, chuyển sang học nghề và lao động tại cộng đồng đạt chỉ tiêu phân luồng sau tốt nghiệp THCS do UBND huyện giao<sup>47</sup>.

- Các đơn vị có số lượng học sinh giỏi các cấp, số lượng tham gia các cuộc thi được duy trì<sup>48</sup>; đã thực hiện công tác thu thập minh chứng, tự đánh giá trong xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch.

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế:

<sup>45</sup> Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh về Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 25/11/2021 của UBND huyện Kon Rẫy về việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 06/5/2021; Kế hoạch số 05/KH-NTr ngày 06/9/2023 của trường PTDTBT THCS Đăk Pnê về việc thực hiện đề án nâng cao chất lượng học sinh dân tộc thiểu số học kỳ I năm học 2023-2024 và Kế hoạch số 04/KH-NT ngày 20/10/2023 của Trường PTDTBT THCS Đăk Pnê về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung "Thực hiện Đề án nâng cao chất lượng học sinh dân tộc thiểu số học kỳ I năm học 2023-2024"; Kế hoạch số 61/KH-NTr ngày 08/9/2023 của Trường THCS Đăk Rve về việc thực hiện đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS học kỳ I năm học 2023-2024.

<sup>46</sup> Trường THCS Tân Lập tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng là 98,9% (vượt 0,9% so với chỉ tiêu), kết quả xếp loại rèn luyện/hạnh kiểm đạt 100% từ trung bình/đạt trở lên, kết quả xếp loại học lực từ trung bình/đạt trở lên là 94,11% (vượt 10,71% so với chỉ tiêu); Trường PTDTBT THCS Đăk Pnê, kết quả xếp loại rèn luyện/hạnh kiểm đạt 100% từ trung bình/đạt trở lên, kết quả xếp loại học lực đạt 134/136 em, chiếm tỉ lệ 98,5% (vượt 1,7 % so với chỉ tiêu); Trường THCS Đăk Rve, kết quả xếp loại rèn luyện/hạnh kiểm đạt 100% từ trung bình/đạt trở lên, kết quả xếp loại học lực là 98% (vượt 2,0 % so với chỉ tiêu).

<sup>47</sup> Trường PTDTBT THCS Đăk Pnê, số học sinh tham gia học THPT và học nghề sau khi tốt nghiệp THCS là 23/27 người (tỉ lệ 85,1%); Trường THCS Đăk Rve, số học sinh tham gia học THPT và học nghề sau khi tốt nghiệp THCS là 70/81 người (tỉ lệ 86,4%); Trường THCS Tân Lập, số học sinh tiếp tục học THPT là 36/41 người (tỉ lệ 87,8%), số học sinh chuyển sang học nghề và lao động tại cộng đồng là 05/41 người (tỉ lệ 12,2 %).

<sup>48</sup> Năm học 2022-2023, Trường THCS Tân Lập có 02 giải cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp huyện, 03 giải OTE cấp huyện, 01 giải OTE cấp tỉnh, 04 giải học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện, 02 giải học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh; Trường PTDTBT THCS Đăk Pnê có 01 giải Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp huyện, 01 giải học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh; Trường THCS Đăk Rve có 02 giải Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp huyện, 09 giải OTE cấp tỉnh, 01 giải OTE cấp quốc gia, 09 giải học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh.

- Kết quả xếp loại học sinh có học lực khá, giỏi chưa đạt chỉ tiêu của Phòng GDĐT giao<sup>49</sup> (*Trường THCS Tân Lập*).

- Hội đồng tự đánh giá chưa có báo cáo rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo<sup>50</sup> (*Trường THCS Tân Lập và PTDTBT-THCS Đăk Pnê*).

2.1.5. Việc mua sắm, quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, sách giáo khoa, trang thiết bị; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên và người học; việc thực hiện về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn tài chính khác; Quản lý, sử dụng nguồn vận động, tài trợ cho cơ sở giáo dục

- Các đơn vị đã ban hành quy chế quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, sách giáo khoa, trang thiết bị<sup>51</sup>; có mở sổ theo dõi tài sản, công cụ dụng cụ, theo dõi, quản lý và sử dụng nguồn vận động, tài trợ theo quy định.

- Căn cứ văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, các đơn vị đã thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho đội ngũ và học sinh<sup>52</sup>; đã thực hiện thủ tục về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác theo quy định<sup>53</sup>.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3, 4, 5 kèm theo)

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế:

- Năm 2022, các đơn vị chưa tách tài sản dưới 10 triệu sang công cụ dụng cụ để theo dõi, quản lý<sup>54</sup>; chưa chuyển kinh phí cấp bù học phí sang tài khoản tiền gửi nguồn học phí để theo dõi và quyết toán; các đơn vị chưa tính, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản kinh phí thu học phí và cấp bù học phí.

<sup>49</sup> Số học sinh được xếp học lực khá, giỏi đạt 59,2% giảm 1,3% so với chỉ tiêu giao; Số học sinh DTTS được xếp loại học lực khá, giỏi đạt 17,64% giảm 0,36% so với chỉ tiêu giao.

<sup>50</sup> Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

<sup>51</sup> Quyết định số 05/QĐ-HT ngày 03/01/2023 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản Nhà nước tại Trường PTDTBT-THCS ĐăkPnê; Quyết định số 02/QĐ-HT ngày 03/01/2023 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản Nhà nước tại Trường THCS Đăk Rve; Quyết định số 02/QĐ-THCSTL ngày 03/01/2023 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản Nhà nước tại Trường THCS Tân Lập.

<sup>52</sup> Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 31/12/2013; Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 09/07/2021; Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 06-5-2021.

<sup>53</sup> Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 09/07/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định khoản thu dịch vụ, phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công văn số 529/CV-PGDĐT ngày 02/10/2023 của Phòng GDĐT về việc thống nhất chủ trương thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

<sup>54</sup> Tại khoản 1 điều 3 Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 5 năm 2018; Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023 hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn tại doanh nghiệp.

- Đơn vị chưa thành lập Tổ nghiệm thu trang thiết bị để thực hiện nghiệm thu, bàn giao các loại thiết bị, hàng hóa phân bổ cho đơn vị<sup>55</sup> (Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê; Trường THCS Tân Lập).

2.1.6. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; chế độ thực hiện báo cáo định kỳ

Các đơn vị đã thực hiện công tác công khai, minh bạch theo quy định, các nội dung, hình thức công khai được đăng tải trên trang thông tin điện tử<sup>56</sup>; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đảm bảo theo quy định.

## **2.2. Tại Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê, Trường Tiểu học số 1 Đăk Rve, Trường Tiểu học Tân Lập**

2.2.1. Việc ban hành văn bản quản lý nội bộ và phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác kiểm tra nội bộ trường học; việc thực hiện các quy định về tổ chức và hoạt động theo Điều lệ

- Căn cứ văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, các đơn vị đã ban hành văn bản theo thẩm quyền để quản lý nội bộ và thực hiện các nhiệm vụ; việc phổ biến, giáo dục pháp luật đảm bảo theo quy định và lưu trữ trên hệ thống Office 365 của đơn vị.

- Căn cứ công văn hướng dẫn, các đơn vị đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học theo quy định.

- Các đơn vị đã xây dựng, thực hiện quy định về tổ chức bộ máy và hoạt động theo Điều lệ trường học và văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế:

- Trường Tiểu học Tân Lập ban hành văn bản chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, nội dung kiểm tra chưa trọng tâm, chưa sát thực tế để thúc đẩy các hoạt động dạy học (Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê; Trường Tiểu học Tân Lập).

- Thành phần Hội đồng trường được thành lập tại Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND huyện chưa đảm bảo theo quy định<sup>57</sup>.

2.2.2. Việc thực hiện các quy định về cán bộ, giáo viên và nhân viên như: Biên chế tổ chức bộ máy, bồi dưỡng, bổ nhiệm, sử dụng và phân công đội ngũ;

<sup>55</sup> Công văn số 530/SGDĐT-KHTC ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc nghiệm thu, bàn giao, quản lý, sử dụng thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

<sup>56</sup> Trường PTDTBT THCS Đăk Pnê (<http://thcsdakpne.konray.edu.vn>); Trường THCS Đăk Rve (<http://thcsdakrve.konray.edu.vn/>); Trường THCS Tân Lập (<http://thcstanlap.konray.edu.vn/>).

<sup>57</sup> Điểm b, khoản 1, Điều 10 Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT: Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê (thừa Thư ký Hội đồng sư phạm và Tổng phụ trách Đội TNTP HCM); Trường Tiểu học số 1 Đăk Rve (thừa Tổng phụ trách Đội); Trường Tiểu học Tân Lập (thừa Phó Bí thư chi bộ - Tổng phụ trách Đội).



việc đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên

- Các đơn vị đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, đã phân công đội ngũ; đã ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó và tương đương theo Điều lệ; đã bố trí giáo viên cốt cán tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ do các cấp tổ chức; các đơn vị đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo năm học.

- Căn cứ văn bản chỉ đạo, các đơn vị đã thực hiện quy trình, thủ tục đánh giá, xếp loại mức chất lượng cán bộ, viên chức theo quy định, đã cập nhật kết quả đánh giá, xếp loại mức chất lượng của cán bộ, viên chức trên phần mềm quản lý; các đơn vị đã đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế: Còn 06 giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Luật Giáo dục năm 2019<sup>58</sup>; tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo dạy học 02 buổi/ngày, thiếu giáo viên dạy môn Tin học, thiếu nhân viên theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT<sup>59</sup>.

2.2.3. Việc thực hiện quy chế chuyên môn như: Chấp hành quy định thực hiện phân phối chương trình, phân công thời khóa biểu, lịch báo giảng và kiểm tra đánh giá; việc thực hiện các quy định về hồ sơ nhà trường, tổ chuyên môn và giáo viên theo Điều lệ; việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Trên cơ sở kế hoạch năm học của đơn vị, các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch; thực hiện đúng phân phối chương trình, phân công thời khóa biểu, lịch báo giảng và thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định<sup>60</sup>.

- Các đơn vị đã thiết lập hồ sơ quản lý của nhà trường, hồ sơ tổ chuyên môn và hồ sơ giáo viên đảm bảo (được lưu trữ trên Office 365).

- Các đơn vị đã quan tâm triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đã tổ chức thực hiện

<sup>58</sup> Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê có 02 giáo viên (01 giáo viên bị bệnh hiểm nghèo, 01 giáo viên xin nghỉ chế độ trước tuổi); Trường Tiểu học số 1 Đăk Rve có 03 giáo viên (02 giáo viên xin nghỉ chế độ trước tuổi, 01 giáo viên đăng ký tham gia năm 2024); Trường Tiểu học Tân Lập 01 giáo viên (01 giáo viên xin nghỉ chế độ trước tuổi).

<sup>59</sup> Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê thiếu 03 giáo viên (hiện tại 15 giáo viên/12 lớp, tỷ lệ 1,25 giáo viên/lớp); thiếu 02 nhân viên (thư viện, thiết bị và văn thư); chưa có giáo viên dạy học môn Tin học. Trường Tiểu học số 1 Đăk Rve thiếu 01 giáo viên (hiện tại 16 giáo viên/11 lớp, tỷ lệ 1,45 giáo viên/lớp); thiếu 01 nhân viên Kế toán; chưa có giáo viên dạy môn Tin học. Trường Tiểu học Tân Lập thiếu 02 giáo viên (hiện tại 22 giáo viên/16 lớp, tỷ lệ 1,37 giáo viên/lớp); chưa có giáo viên dạy môn Tin học.

<sup>60</sup> Học sinh lớp 5 thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT; Học sinh lớp 1 đến lớp 4 thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

việc lựa chọn, công khai, sử dụng sách giáo khoa lớp 1,2,3,4 theo quy định; các đơn vị đã xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giai đoạn 2023-2025.

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế:

- Các đơn vị phân thời khóa biểu chưa phù hợp với đối tượng học sinh và mục tiêu giáo dục<sup>61</sup>. Trường Tiểu học Tân Lập phân công giáo viên làm công tác Tổng phụ trách Đội dạy học 04 tiết là chưa đúng theo quy định<sup>62</sup>.

- Thiết kế đề kiểm tra định kì cuối năm học 2022-2023 (*lớp 1*) chưa theo hướng dẫn tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT; ra đề phân đọc Tiếng chưa đảm bảo theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và tài liệu tập huấn đổi mới đánh giá môn Tiếng Việt cấp Tiểu học (*chưa ra văn bản chọn ngoài chương trình đã học*)<sup>63</sup>.

- Một số đề kiểm tra định kỳ xác định mức độ ra đề chưa phù hợp với văn bản hướng dẫn; việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chưa đảm bảo theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học<sup>64</sup>.

- Các đơn vị chưa chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

- Một số tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch các môn học theo chương trình khung, chưa đưa nội dung điều chỉnh, thời lượng, dạy học tăng cường, dạy học tích hợp<sup>65</sup>. Việc sinh hoạt chuyên môn chưa dựa trên nghiên cứu bài học nhằm nâng cao chất lượng dạy học<sup>66</sup>.

- Một số kế hoạch bài dạy chưa thể hiện rõ nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động dạy học, ít quan tâm đến việc đánh giá thường xuyên trong tiết dạy<sup>67</sup>.

- Hiện tại, cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đảm bảo để thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018<sup>68</sup>.

---

<sup>61</sup> Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê: Phân công thời khóa biểu 02 tiết Giáo dục thể chất, 02 tiết Khoa học, 02 tiết Lịch sử và Địa lí liền nhau mà không có sự điều chỉnh linh hoạt trong quá trình thực hiện. Trường Tiểu học số 1 Đăk Rve: Phân thời khóa biểu 02 tiết khoa học, 02 tiết Lịch sử và Địa lí liền nhau; một số buổi học lượng kiến thức nặng (*chỉ sắp xếp 02 môn Toán và Tiếng Việt không xen kẽ các phân môn khác*). Trường Tiểu học Tân Lập: Phân thời khóa biểu 02 tiết Khoa học, 02 tiết Lịch sử và Địa lí, TNXH, Mĩ thuật, kĩ thuật liền nhau mà không có sự điều chỉnh linh hoạt trong quá trình thực hiện, dồn nhiều tiết toán, Tiếng Việt trong 1 buổi mà không xen kẽ các phân môn khác.

<sup>62</sup> Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GDĐT Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông (*giáo viên làm Tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh trường hạng II dạy 1/3 định mức tiết dạy là 8 tiết*).

<sup>63</sup> Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê.

<sup>64</sup> Trường Tiểu học Tân Lập (*môn Toán lớp 2 cuối học kỳ 1 năm 2022-2023; môn Toán, Tiếng Việt lớp 4 giữa học kỳ 1 năm học 2023-2024*).

<sup>65</sup> Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê; Tổ chuyên môn 2+3 của Trường Tiểu học số 1 Đăk Rve; Trường Tiểu học Tân Lập.

<sup>66</sup> Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê, Trường Tiểu học Tân Lập.

<sup>67</sup> Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê, Tiểu học Số 1 Đăk Rve, Trường Tiểu học Tân Lập.

2.2.4. Việc công tác quản lý, dạy phụ đạo nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số; quản lý và tổ chức dạy học tăng cường; công tác duy trì sĩ số, tỷ lệ học sinh/lớp; tỉ lệ học sinh bỏ học, lưu ban; tỉ lệ hoàn thành chương trình tiểu học; chất lượng giáo dục; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Căn cứ văn bản chỉ đạo, các đơn vị đã xây dựng kế hoạch thực hiện dạy học dạy phụ đạo nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 06-5-2021 của Tỉnh ủy<sup>69</sup>.

- Các đơn vị đã thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số học sinh; giáo viên có sổ theo dõi đối với học sinh chậm và có biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng; Năm học 2022-2023, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học đạt 100%; chất lượng giáo dục có sự chuyên biến; đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025.

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế: Chất lượng giữa học kỳ I năm học 2023-2024 có học sinh chưa hoàn thành môn Toán và Tiếng Việt nhưng các tổ chuyên môn chưa xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh chậm, học sinh chưa hoàn thành môn học<sup>70</sup>.

2.2.5. Việc mua sắm, quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, sách giáo khoa, trang thiết bị; Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên và người học; việc thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn tài chính khác; Quản lý, sử dụng nguồn vận động, tài trợ cho cơ sở giáo dục

- Các đơn vị đã ban hành quy chế quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, sách giáo khoa, trang thiết bị<sup>71</sup>; có mở sổ theo dõi tài sản, công cụ dụng cụ, theo dõi, quản lý và sử dụng nguồn vận động, tài trợ theo quy định.

<sup>68</sup> Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnè còn thiếu khu hiệu bộ, các phòng chức năng, chưa có phòng dạy Tin học; tại điểm trường chính 04 phòng học đã bị xuống cấp, phía sau chưa có tường rào, 02 lớp chưa được trang bị tivi. Trường Tiểu học số 1 Đăk Rve còn thiếu phòng chức năng; 01 phòng dạy Tin học (11/24 máy tính); 04 lớp chưa được trang bị tivi. Trường Tiểu học Tân Lập còn thiếu khu hiệu bộ, các phòng học bộ môn; tại điểm trường chính tường rào phía sau chưa được xây dựng kiên cố, thiếu công trình vệ sinh cho giáo viên và học sinh (hiện tại chỉ có 01 khu vệ sinh); sân trường bị bong tróc, lồi lõm gây mất an toàn cho học sinh khi vui chơi; 09 lớp chưa được trang bị tivi; 02 điểm trường lẻ tại thôn 4 (lớp 4, lớp 5) và thôn 5 (lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 5) chưa có tivi để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

<sup>69</sup> Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh về Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 25/11/2021 của UBND huyện Kon Rẫy về việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 06/5/2021.

<sup>70</sup> Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnè: Môn Toán 42/261 học sinh chưa hoàn thành, chiếm tỉ lệ 16,09%; môn Tiếng Việt 46/261 học sinh chưa hoàn thành, chiếm tỉ lệ 17,62%. Trường Tiểu học số 1 Đăk Rve: Môn Toán 36/303 học sinh chưa hoàn thành, chiếm tỉ lệ 11,9%; môn Tiếng Việt 29/303 học sinh chưa hoàn thành, chiếm tỉ lệ 9,6%. Trường Tiểu học Tân Lập: Môn Toán 43/373 học sinh chưa hoàn thành, chiếm tỉ lệ 11,5%; môn Tiếng Việt 45/373 học sinh chưa hoàn thành, chiếm tỉ lệ 12%.

<sup>71</sup> Quyết định số 02/QĐ-HT ngày 04/01/2022 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công tại Trường PTDTBT Tiểu học ĐăkPnè; Quyết định số 04/QĐ-HT ngày 05/01/2022 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công tại Trường Tiểu học số 1 Đăk Rve; Quyết định số

- Căn cứ văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, các đơn vị đã thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho đội ngũ và học sinh<sup>72</sup>; đã thực hiện thủ tục về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác theo quy định<sup>73</sup>.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 6, 7, 8 kèm theo)*

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế:

- Năm 2022, các đơn vị chưa tách tài sản dưới 10 triệu sang công cụ dụng cụ để theo dõi, quản lý<sup>74</sup>.

- Đơn vị chưa thành lập Tổ nghiệm thu trang thiết bị để thực hiện nghiệm thu, bàn giao các loại thiết bị, hàng hóa phân bổ<sup>75</sup>; năm 2022, thu chi tiền ăn bán trú chưa theo dõi trên báo cáo quyết toán tài chính của đơn vị (*Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê*).

2.2.6. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; chế độ thực hiện báo cáo định kỳ

Các đơn vị đã thực hiện công tác công khai, minh bạch theo quy định, các nội dung, hình thức công khai được đăng tải trên trang thông tin điện tử<sup>76</sup>; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đảm bảo theo quy định.

### **2.3. Tại Trường Mầm non Đăk Pnê, Trường Mầm non 19/5, Trường Mầm non Tân Lập**

2.3.1. Việc ban hành văn bản quản lý nội bộ và phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác kiểm tra nội bộ trường học; việc thực hiện các quy định về tổ chức và hoạt động theo Điều lệ

- Căn cứ văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, các đơn vị đã ban hành văn bản theo thẩm quyền để quản lý nội bộ và thực hiện các nhiệm vụ; việc phổ biến, giáo dục pháp luật đảm bảo theo quy định và lưu trữ trên hệ thống Office 365 của đơn vị.

- Căn cứ công văn hướng dẫn, các đơn vị đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học theo quy định.

02/QĐ-HT ngày 04/01/2022 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công tại Trường Tiểu học Tân Lập.

<sup>72</sup> Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 31/12/2013; Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 09/07/2021; Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 06-5-2021.

<sup>73</sup> Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 09/07/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định khoản thu dịch vụ, phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công văn số 529/CV-PGDĐT ngày 02/10/2023 của Phòng GDĐT về việc thống nhất chủ trương thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

<sup>74</sup> Trường Tiểu học số 1 Đăk Rve; Trường Tiểu học Tân Lập.

<sup>75</sup> Công văn số 530/SGDĐT-KHTC ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc nghiệm thu, bàn giao, quản lý, sử dụng thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

<sup>76</sup> Trường Tiểu học Đăk Pnê (<http://thdakpne.konray.edu.vn>); Trường Tiểu học số 1 Đăk Rve (<http://thocsinhodakrve.konray.edu.vn>); Trường Tiểu học Tân Lập (<http://thtanlap.konray.edu.vn>).

- Các đơn vị đã xây dựng, thực hiện quy định về tổ chức bộ máy và hoạt động theo Điều lệ trường học và văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền; đã thực hiện cập nhật, quản lý và lưu trữ hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ.

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế: Thành phần Hội đồng trường của các đơn vị, chưa đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

2.3.2. Việc thực hiện các quy định về cán bộ, giáo viên và nhân viên như: Biên chế tổ chức bộ máy, bồi dưỡng, bổ nhiệm, sử dụng và phân công đội ngũ; việc đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên

- Các đơn vị đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, đã phân công đội ngũ; đã ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó và tương đương theo Điều lệ; các đơn vị đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo năm học.

- Căn cứ văn bản chỉ đạo, các đơn vị đã thực hiện quy trình, thủ tục đánh giá, xếp loại mức chất lượng cán bộ, viên chức theo quy định, đã cập nhật kết quả đánh giá, xếp loại mức chất lượng của cán bộ, viên chức trên phần mềm quản lý; các đơn vị đã đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

2.3.3. Việc thực hiện quy chế chuyên môn, như: Chấp hành quy định thực hiện phân phối chương trình, phân công thời khoá biểu, chế độ sinh hoạt và kiểm tra đánh giá; việc thực hiện các quy định về hồ sơ nhà trường, tổ chuyên môn và giáo viên theo Điều lệ; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

- Trên cơ sở kế hoạch năm học của đơn vị, các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch; thực hiện đúng phân phối chương trình, phân công thời khóa biểu, lịch báo giảng và thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định.

- Các đơn vị đã thiết lập hồ sơ quản lý của nhà trường, hồ sơ tổ chuyên môn và hồ sơ giáo viên đảm bảo (được lưu trữ trên Office 365).

- Các đơn vị đã quan tâm triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đồ dùng, đồ chơi.

2.3.4. Việc quản lý, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục mầm non; công tác duy trì sĩ số, tỷ lệ trẻ em/lớp; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Căn cứ văn bản chỉ đạo, các đơn vị đã xây dựng kế hoạch thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 06-5-2021 của Tỉnh ủy<sup>77</sup>.

<sup>77</sup> Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh về Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 25/11/2021 của UBND huyện Kon Rẫy về việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 06/5/2021.

- Các đơn vị đã làm tốt huy động trẻ trong độ tuổi mầm non đến lớp, theo dõi duy trì sĩ số, chuyên cần của trẻ đầy đủ theo tháng; đã thực hiện theo dõi sự phát triển của trẻ 3, 4 tuổi theo các lĩnh vực, theo dõi sự phát triển của trẻ 5 tuổi theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi; 100% trẻ được cân đo hàng quý và theo dõi tình trạng sức khỏe của trẻ theo biểu đồ tăng trưởng; Năm học 2022-2023, tỉ lệ trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%; các đơn vị đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025.

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế:

- Trường Mầm non Đăk Pnê, tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường, lớp còn thấp (13,2%), tỷ lệ trẻ nhà trẻ suy dinh dưỡng cao (25%). Trường Mầm non Tân Lập theo dõi cân nặng, chiều cao của trẻ trên biểu đồ chưa chính xác (*Lớp tại thôn 5A và 02 nhóm trẻ*).

- Các đơn vị còn thiếu giáo viên, nhân viên theo quy định<sup>78</sup>. Cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong lớp, ngoài trời còn thiếu, một số điểm trường chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất<sup>79</sup>.

2.3.5. Việc mua sắm, quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, sách giáo khoa, trang thiết bị; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên và người học; việc thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn tài chính khác; Quản lý, sử dụng nguồn vận động, tài trợ cho cơ sở giáo dục

- Các đơn vị đã ban hành quy chế quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, sách giáo khoa, đồ dùng, đồ chơi; có mở sổ theo dõi tài sản, công cụ dụng cụ, theo dõi, quản lý và sử dụng nguồn vận động, tài trợ theo quy định.

- Căn cứ văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, các đơn vị đã thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho đội ngũ và học sinh; đã thực hiện thủ tục về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác theo quy định.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 9, 10, 11 kèm theo)

\* Tuy nhiên, đơn vị còn các khuyết điểm, hạn chế:

- Năm 2022, các đơn vị chưa tách tài sản dưới 10 triệu sang công cụ dụng cụ để theo dõi, quản lý; thực hiện thu, chi tiền ăn bán trú chưa theo dõi trên báo cáo quyết toán tài chính của đơn vị.

<sup>78</sup> Trường MN Đăk Pnê thiếu 03 giáo viên và 03 nhân viên (*y tế, văn thư, phục vụ*); Trường MN 19/5 thiếu 05 giáo viên và 03 nhân viên (*văn thư, thư viện, phục vụ*); Trường MN Tân Lập thiếu 03 giáo viên và 03 nhân viên (*y tế, văn thư và phục vụ*).

<sup>79</sup> Trường MN Đăk Pnê: Nhà vệ sinh chưa đủ; thiết bị, đồ dùng trong lớp còn thiếu theo danh mục tối thiểu; Điểm chính chưa có phòng giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật, phòng y tế, bảo vệ, kho; chưa có hàng rào kiên cố ở 03 điểm trường lẻ. Trường Mầm non 19/5: Điểm trường thôn 3 chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*chỉ có trích lục*). Trường Mầm non Tân Lập: Điểm trường thôn 4 chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Điểm chính thiếu bếp ăn một chiều, phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng y tế, phòng bảo vệ; 4 nhóm, lớp dưới 5 tuổi thiếu thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo danh mục tối thiểu.

- Năm 2022, Trường Mầm non 19/5 thu, chi tiền dạy tăng cường Tiếng Anh chưa theo dõi trên báo cáo quyết toán tài chính; chưa tính, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản kinh phí thu dạy tăng cường Tiếng Anh (22.800.000 đồng).

- Năm 2022, các đơn vị chưa tính, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản kinh phí thu học phí và cấp bù học phí (*Trường Mầm non Đăk Pnê: 33.457.800 đồng; Trường Mầm non 19/5: 60.814.800 đồng; Trường Mầm non Tân Lập: 19.939.900 đồng*).

2.3.6. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; chế độ thực hiện báo cáo định kỳ

Các đơn vị đã thực hiện công tác công khai, minh bạch theo quy định, các nội dung, hình thức công khai được đăng tải trên trang thông tin điện tử<sup>80</sup>; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đảm bảo theo quy định.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Ưu điểm**

##### **1.1. Đối với Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy**

- Căn cứ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy đã phối hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ và phát triển giáo dục của địa phương. Trên cơ sở đó, Phòng GDĐT đã ban hành đầy đủ các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

- Phòng GDĐT đã chỉ đạo việc đánh giá, xếp loại mức chất lượng cán bộ, viên chức, đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; công tác duy trì sĩ số, giảm tỉ lệ học sinh lưu ban, bỏ học; nâng cao chất lượng giáo dục, kết quả tốt nghiệp, chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Thực hiện công tác quản lý dạy học tăng cường, dạy thêm học thêm ngoài nhà trường.

- Căn cứ theo các quy định, Phòng GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho đội ngũ, học sinh, thực hiện các khoản thu, quản lý, sử dụng học phí, cấp bù học phí, quản lý, sử dụng nguồn vận động, tài trợ cho giáo dục; đã chỉ đạo thực hiện công tác công khai, minh bạch và thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị (<http://konray.edu.vn>).

##### **1.2. Đối với các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT**

- Căn cứ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, các đơn vị đã ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ và chỉ đạo các bộ phận, cá nhân triển khai thực hiện theo quy định.

---

<sup>80</sup> Trường Mầm non Đăk Pnê (<http://mndakpne.konray.edu.vn>); Trường Mầm non 19/5 (<http://mn195.konray.edu.vn>); Trường Mầm non Tân Lập (<http://mntanlap.konray.edu.vn>).

- Các đơn vị đã xây dựng, thực hiện quy định về tổ chức bộ máy và hoạt động theo Điều lệ trường học; đã thực hiện quản lý và lưu trữ hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định; đã thực hiện thủ tục đánh giá, xếp loại mức chất lượng cán bộ, viên chức, thực hiện quy trình đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và được lưu trữ trên hệ thống TEMIS.

- Các đơn vị đã quan tâm thực hiện chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông 2018; đã xây dựng kế hoạch bảo quản và sử dụng máy tính bảng từ Chương trình "Sóng và máy tính cho em"; đã tổ chức thực hiện việc lựa chọn, công khai, sử dụng sách giáo khoa; xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện dạy học tăng cường, dạy phụ đạo nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số.

- Các đơn vị đã thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số học sinh; chất lượng giáo dục của các đơn vị đạt và vượt chỉ tiêu giao; kết quả tốt nghiệp trung học cơ sở, số học sinh tiếp tục học trung học phổ thông, học nghề và lao động tại địa phương đạt chỉ tiêu phân luồng do Ủy ban nhân dân huyện giao.

- Trên cơ sở kế hoạch năm học của đơn vị, các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch; thực hiện đúng phân phối chương trình, phân công thời khóa biểu, lịch báo giảng và thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; đã thiết lập hồ sơ quản lý của nhà trường, hồ sơ tổ chuyên môn và hồ sơ giáo viên trên hệ thống Office 365.

- Các đơn vị đã ban hành quy định quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, sách giáo khoa, trang thiết bị; có mở sổ theo dõi tài sản, công cụ dụng cụ, quản lý và sử dụng nguồn vận động, tài trợ; đã thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho đội ngũ và học sinh; thực hiện công khai, minh bạch trên trang thông tin điện tử đơn vị và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

## **2. Khuyết điểm**

### **2.1. Đối với Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy**

- Năm học 2023-2024, thực hiện công tác kiểm tra chưa đảm bảo theo kế hoạch đã xây dựng.

- Một số xã tỉ lệ phổ cập giáo dục THCS, xóa mù chữ trong độ tuổi từ 15-60 đạt tỉ lệ thấp; phổ cập giáo dục tiểu học năm 2022 (đạt mức độ 2) không duy trì được chuẩn so với năm 2021. In, cấp phát Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở của năm học 2022-2023 chậm so với quy định.

- Phòng GDĐT chưa kịp thời tham mưu điều chỉnh kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc trên địa bàn huyện Kon Rẫy theo Kế hoạch số 2127/KH-UBND ngày 06/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Biên chế các cấp học còn thiếu so với quy định; chưa điều chỉnh kịp thời phương án dạy môn Tin học cấp Tiểu học.

- Duyệt quyết toán tại các đơn vị, chưa chú trọng việc quản lý, sử dụng tài sản công, việc chi trả chế độ, chính sách, việc nộp thuế đối với khoản thu học phí, cấp bù học phí, nguồn thu dạy học tăng cường.



## 2.2. Đối với các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT

### 2.2.1. Đối với các trường trung học cơ sở

- Thành viên Hội đồng trường của các đơn vị chưa đúng Điều lệ trường học. Năm học 2023-2024, công tác kiểm tra nội bộ trường học chưa thực hiện theo đúng theo kế hoạch; Quy trình, thủ tục 01 cuộc kiểm tra chưa đầy đủ.

- Năm học 2023-2024, có đơn vị ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn, tổ văn phòng và bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chậm so với quy định.

- Một số môn như Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Công nghệ, kiểm tra thực hành, làm sản phẩm chưa có phiếu đánh giá tiêu chí sản phẩm; các đơn vị chưa xây dựng quy chế kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng dẫn; việc sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học chưa thể hiện rõ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các đơn vị chưa dán nhãn máy tính bảng theo quy định, số học sinh và giáo viên chủ động mượn máy tính bảng để phục vụ cho việc học tập, tra cứu tài liệu còn ít; học sinh ký gửi lại máy tính bảng để sử dụng chung, chưa có biên bản thống nhất gửi tặng lại của học sinh được cấp; có đơn vị không đủ số máy tính để dạy môn Tin học.

- Kết quả xếp loại học sinh có học lực khá, giỏi chưa đạt chỉ tiêu được giao; Hội đồng tự đánh giá chưa có báo cáo rà soát các tiêu chí và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng.

- Năm 2022, các đơn vị chưa tách tài sản dưới 10 triệu sang công cụ dụng cụ để theo dõi, quản lý; chưa chuyển kinh phí cấp bù học phí sang tài khoản tiền gửi nguồn học phí để theo dõi và quyết toán; chưa tính, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản kinh phí thu học phí và cấp bù học phí; chưa thành lập Tổ nghiệm thu trang thiết bị để thực hiện nghiệm thu, bàn giao các loại thiết bị, hàng hóa phân bổ.

### 2.2.2. Đối với các trường tiểu học

- Thành phần Hội đồng trường chưa đảm bảo theo quy định. Các đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, nội dung kiểm tra chưa trọng tâm, chưa sát thực tế để thúc đẩy các hoạt động dạy học.

- Còn 06 giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ theo quy định; tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo dạy học 02 buổi/ngày, thiếu giáo viên dạy môn Tin học, thiếu nhân viên; phân thời khóa biểu chưa phù hợp với đối tượng học sinh và mục tiêu giáo dục; có đơn vị phân công giáo viên làm công tác Tổng phụ trách Đội dạy 04 tiết là chưa đủ theo quy định.

- Thiết kế đề kiểm tra định kì cuối năm học 2022-2023 (lớp 1) chưa theo hướng dẫn; ra đề phần đọc Tiếng chưa đảm bảo; Một số đề kiểm tra định kỳ xác định mức độ ra đề chưa phù hợp; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chưa đảm bảo theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học; tổ chuyên môn

chưa xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh chậm, học sinh chưa hoàn thành môn học qua đánh giá giữa học kỳ I năm học 2023-2024.

- Các đơn vị sinh hoạt chuyên môn chưa dựa trên nghiên cứu bài học; Một số tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học chưa đưa nội dung điều chỉnh, thời lượng, dạy học tích hợp; Một số kế hoạch bài dạy chưa thể hiện rõ nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động dạy học, ít quan tâm đến việc đánh giá thường xuyên trong tiết dạy.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của một số đơn vị chưa đảm bảo thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018. Năm 2022, các đơn vị chưa tách tài sản dưới 10 triệu sang công cụ dụng cụ để quản lý; thu chi tiền ăn bán trú chưa theo dõi trên báo cáo quyết toán tài chính; chưa thành lập Tổ nghiệm thu trang thiết bị để thực hiện nghiệm thu, bàn giao các loại thiết bị, hàng hóa cho đơn vị.

### 2.2.3. Đối với các trường mầm non

- Thành phần Hội đồng trường chưa đảm bảo theo quy định; Có đơn vị tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường, lớp còn thấp, tỷ lệ trẻ nhà trẻ suy dinh dưỡng cao; theo dõi cân nặng, chiều cao của trẻ trên biểu đồ chưa chính xác.

- Các đơn vị còn thiếu giáo viên, nhân viên theo quy định. Cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong lớp, ngoài trời còn thiếu, một số điểm trường chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Năm 2022, các đơn vị chưa tách tài sản dưới 10 triệu sang công cụ dụng cụ để theo dõi, quản lý; thực hiện thu, chi tiền ăn bán trú, dạy tăng cường chưa theo dõi trên báo cáo quyết toán tài chính; chưa tính, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản kinh phí thu học phí, cấp bù học phí và dạy tăng cường.

## IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Đoàn thanh tra theo thẩm quyền đã có ý kiến, đề nghị thủ trưởng đơn vị, các bộ phận, cá nhân liên quan rà soát, chấn chỉnh các nội dung sau:

### 1. Tại Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy

- Đề nghị thực hiện công tác kiểm tra đảm bảo theo kế hoạch, thiết lập hồ sơ các cuộc kiểm tra đầy đủ theo quy định; đồng thời kiểm tra, chấn chỉnh công tác kiểm tra nội bộ trường học đối với các đơn vị trực thuộc Phòng.

- Phối hợp, thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tham mưu sắp xếp cơ sở giáo dục theo kế hoạch; rà soát kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tuyển dụng viên chức, nhân viên các cấp học còn thiếu.

- Kiểm tra quản lý, sử dụng tài sản công; kiểm tra duyệt quyết toán về chi trả chế độ, chính sách, việc nộp thuế của các đơn vị.

### 2. Tại các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT

- Kịp thời tham mưu kiện toàn thành viên Hội đồng trường; thực hiện kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch, thiết lập hồ sơ tự kiểm tra theo quy định.

- Thực hiện quản lý, sử dụng và bảo quản tài sản công; việc dán nhãn tài sản, công cụ dụng cụ; thành lập Tổ nghiệm thu để thực hiện nghiệm thu, bàn giao các loại thiết bị, hàng hóa được phân bổ; theo dõi việc thu, chi tiền ăn bán trú; nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu ngoài ngân sách.

- Chỉ đạo xây dựng quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng dẫn; sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

- Các trường tiểu học, thực hiện xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục, việc ra đề kiểm tra định kì, xác định mức độ đề theo hướng dẫn; xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh chậm, học sinh chưa hoàn thành môn học.

- Các trường mầm non quan tâm việc huy động trẻ đến trường, trẻ suy dinh dưỡng, việc theo dõi cân nặng, chiều cao của trẻ theo biểu đồ; tham mưu bổ sung cơ sở vật chất, đồ chơi và cấp chứng nhận quyền sử dụng đất của đơn vị.

## **V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **1. Đối với Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy**

Trường phòng Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy chủ trì họp rút kinh nghiệm đối với các đơn vị, cá nhân có khuyết điểm nêu trên; đồng thời tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung sau:

(1) Thực hiện công tác kiểm tra của đơn vị đúng theo kế hoạch; thiết lập đầy đủ hồ sơ các cuộc kiểm tra.

(2) Tham mưu, chỉ đạo thực hiện việc đảm bảo công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của địa phương.

(3) Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy thực hiện việc sáp nhập cơ sở giáo dục theo kế hoạch; Rà soát, điều chỉnh kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia của huyện Kon Rẫy theo Kế hoạch số 2127/KH-UBND ngày 06/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

(4) Tham mưu cấp có thẩm quyền đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, tuyển dụng viên chức, nhân viên các cấp học còn thiếu để thực hiện đảm bảo Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

(5) Có phương án đảm bảo việc dạy học môn Tin học và Tiếng Anh đối với các trường tiểu học.

(6) Thực hiện in, cấp phát bằng tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023.

(7) Bổ sung nội dung kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công; kiểm tra quyết toán về chi trả chế độ, chính sách, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tại các đơn vị trực thuộc.

### **2. Đối với các đơn vị được thanh tra**

Hiệu trưởng chủ trì họp rút kinh nghiệm đối với các bộ phận, cá nhân có liên quan khuyết điểm nêu trên; đồng thời tham mưu, chấn chỉnh khắc phục các nội dung sau:

- (1) Tham mưu kiện toàn thành viên Hội đồng trường theo quy định.
- (2) Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch; bổ sung các thủ tục còn thiếu của hồ sơ các cuộc tự kiểm tra.
- (3) Tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng và bảo quản tài sản công; dán nhãn tài sản, công cụ dụng cụ; thành lập Tổ nghiệm thu để nghiệm thu, bàn giao các loại thiết bị, hàng hóa được phân bổ.
- (4) Thực hiện cập nhật việc thu, chi tiền ăn bán trú trong báo cáo tài chính; thực hiện việc nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.
- (5) Xây dựng quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng dẫn; chỉ đạo tổ chuyên môn sinh hoạt dựa trên nghiên cứu bài học.
- (6) Riêng các trường tiểu học: Hoàn thiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo quy định; thực hiện ra đề kiểm tra định kì, xác định mức độ đề phù hợp; bổ sung kế hoạch phụ đạo học sinh chậm, học sinh chưa hoàn thành môn học.
- (7) Riêng các trường mầm non: Tổ chức thực hiện công tác huy động trẻ đến trường, trẻ suy dinh dưỡng, theo dõi cân nặng, chiều cao của trẻ theo biểu đồ; tham mưu các cấp bổ sung cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi và cấp chứng nhận quyền sử dụng đất của đơn vị.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm công bố, niêm yết công khai và triển khai thực hiện kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.
2. Xây dựng kế hoạch phát huy ưu điểm, khắc phục các khuyết điểm, kiến nghị đã nêu trên (*gửi Thanh tra sở trước ngày 29/02/2024*). Báo cáo kết quả việc thực hiện kết luận thanh tra **trước 15/4/2024** (*kèm theo minh chứng thực hiện*).
3. Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật./.

### Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở GDĐT (để biết);
- UBND huyện Kon Rẫy (để phối hợp);
- Phòng GDĐT huyện Kon Rẫy (để thực hiện);
- Các đơn vị được thanh tra (để thực hiện);
- Các đơn vị HC thuộc Sở GDĐT (để thực hiện);
- Đăng Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTra.NTM

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

  
**Nguyễn Thế Minh**